

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đo lường và điều khiển hệ thống
lạnh (22815804)

Ngày thi: 06/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: D7-40

Số SV có mặt: 35

Số bài thi: 35

Số tờ giấy thi: 35

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2122180072	Nguyễn Quốc Anh	29/11/2003	CCQ2218C			8.2	7.0	7.5
2	2122180093	Đương Thế Bảo	30/10/2004	CCQ2218C			7.2		
3	2122180122	Bùi Hữu Bình	29/04/2000	CCQ2218C			8.2	9.0	8.7
4	2122180096	Trần Quốc Cường	23/05/2004	CCQ2218C			8.4	9.0	8.8
5	2122180100	Lê Trung Đức	25/07/2004	CCQ2218C			7.8	5.0	6.1
6	2122180116	Trần Đức Dũng	09/09/2003	CCQ2218D			7.9	6.0	6.8
7	2122180126	Trần Trung Hải	11/04/2004	CCQ2218D			7.6	4.5	5.7
8	2122180080	Nguyễn Công Hiền	09/04/2003	CCQ2218C			6.4		
9	2122180119	Trương Minh Hòa	23/11/2004	CCQ2218D			7.9	9.0	8.6
10	2122180103	Huỳnh Hậu Hữu	09/01/2004	CCQ2218D			8.9	9.0	9.0
11	2122180094	Phan Tư Khoa	05/06/2004	CCQ2218C			8.2	8.0	8.1
12	2122180069	Võ Đăng Khoa	17/04/2004	CCQ2218C			6.1		
13	2122180078	Lê Trung Kiên	28/12/2004	CCQ2218C			0.0		
14	2122180130	Nguyễn Văn Long	25/07/2003	CCQ2218C			0.0		
15	2122180082	Văn Thành Long	10/12/2004	CCQ2218C			8.4	9.5	9.1
16	2122180086	Trương Bá Luận	15/02/2004	CCQ2218C			7.8	9.0	8.5
17	2122180085	Lê Xuân Lực	04/07/2004	CCQ2218C			7.9	7.0	7.4
18	2122180083	Nguyễn Văn Minh	21/05/2004	CCQ2218C			7.9	6.0	6.8
19	2122180081	Hồ Đỗ Trung Nguyên	05/07/2004	CCQ2218C			7.4	3.0	4.8
20	2122180123	Huỳnh Minh Phát	06/05/2004	CCQ2218D			7.7	3.5	5.2
21	2122180084	Nguyễn Ngọc Phát	11/10/2004	CCQ2218C			0.0		
22	2122110378	Trương Thanh Phong	25/06/2004	CCQ2218C			8.2	2.0	4.5
23	2122180127	Lê Quốc Phước	09/08/2004	CCQ2218D			8.4	6.0	7.0
24	2122180071	Đoàn Anh Quân	08/10/2004	CCQ2218C			7.6	4.5	5.7
25	2122180076	Phạm Minh Quân	19/11/2004	CCQ2218C			0.0		
26	2122180102	Nguyễn Đình Tài	15/02/2004	CCQ2218D			8.0	3.0	5.0
27	2122180075	Trần Văn Tâm	30/05/2004	CCQ2218C			8.2	6.5	7.2
28	2122180048	Võ Văn Thiên	12/08/2004	CCQ2218B			6.7	1.0	8.7

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đo lường và điều khiển hệ thống
lạnh (22815804)

Ngày thi: 06/11/2023

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: D7-40

Số SV có mặt: 35

Số bài thi: 35

Số tờ giấy thi: 35

STT	Mã SV	Họ và Tên	Thi	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2122180131	Bùi Lê Hường	Thiện	31/01/2004	CCQ2218D		Thư	8.2	9,5	9,0
30	2122180089	Nguyễn Văn	Thịnh	26/05/2004	CCQ2218C		Đinh	7.9	3,0	5,0
31	2122180098	Bùi Nguyễn Đình	Thống	22/10/2004	CCQ2218C		Thống	6.7	4,5	5,4
32	2122180088	Lưu Văn	Thư	07/11/2004	CCQ2218C		Thư	7.9	4,5	5,9
33	2122180090	Lê Minh	Thuận	11/07/2004	CCQ2218C			7.7		
34	2122180070	Úc Chiến	Tiên	15/10/2003	CCQ2218C			0.0		
35	2122180091	Trương Quốc	Tiến	08/10/2004	CCQ2218C		Tiến	7.0	7,5	7,3
36	2122180049	Lê Văn	Tính	29/12/2004	CCQ2218B		Tính	8.4	9,5	9,1
37	2122180063	Trần Quốc	Tính	17/08/2004	CCQ2218B		Tính	8.4	6,0	7,0
38	2122180124	Nguyễn Thái	Toàn	09/02/2004	CCQ2218D		Toàn	7.2	8,0	7,7
39	2122180114	Lê Minh	Trí	19/08/2004	CCQ2218D		Trí	8.2	6,0	6,9
40	2122180125	Phạm Minh	Trường	23/11/2000	CCQ2218D		Trường	7.8	6,0	6,7
41	2122180113	Tăng Văn	Trường	29/10/2004	CCQ2218D		Trường	8.2	5,5	6,6
42	2122180092	Phan Thái	Tú	20/06/2004	CCQ2218C		Tú	7.9	6,0	6,8
43	2122180101	Lê Hoàng	Tuấn	20/09/2004	CCQ2218D		Tuấn	5.8	3,5	4,4
44	2122180095	Nguyễn Anh	Tuấn	25/07/2004	CCQ2218C			6.8		
45	2122180077	Thập Văn Anh	Vũ	02/04/2004	CCQ2218C		Vũ	7.6	5,5	6,3
46	2122180118	Trần Xuân	Vũ	18/04/2004	CCQ2218D			0.0		